

Số: 02/2026/QĐCNHGT-DS

Hải Phòng, ngày 04 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và của bà Phạm Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp Hợp đồng tín dụng đề ngày 29 tháng 9 năm 2025 của người khởi kiện là Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 01 năm 2026 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V; địa chỉ trụ sở: Số 89 L, phường Đ, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn: Bà Hoàng Vũ Uyên Linh; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần V;

Bà Phạm Thị N; địa chỉ: Thôn T, xã A, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

1.1. Về số nợ theo Hợp đồng tín dụng số LD 2324201008 ngày 30/8/2023 và Hợp đồng thế tín dụng số 295-P-1963408 ngày 29/06/2022: Tính đến ngày 19/01/2026 bà Phạm Thị N có nghĩa vụ thanh toán trả ngay cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V tổng số tiền là 681.702.337 đồng; trong đó: Nợ của Hợp đồng tín dụng số LD2324201008 ngày 30/8/2023 là 639.904.692 đồng (trong đó nợ gốc là 317.348.331 đồng; lãi là 290.452.073 đồng; lãi phạt chậm trả là 32.104.288 đồng); Nợ của Hợp đồng thế tín dụng số 295-P-1963408 ngày

29/06/2022 là 41.797.645 đồng (trong đó nợ gốc là 18.467.520 đồng; lãi là 22.335.125 đồng; lãi phạt chậm trả là 995.000 đồng).

1.2. Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày 20/01/2026 bà Phạm Thị N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2 - Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Dũng